



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 620/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 08 tháng 02 năm 2018

Sao gửi:

- L. Đạo: KS
- cái gậy ety
- phụ TC - kế toán
- ban gười

9/2/2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt diện tích đất sản xuất nông nghiệp miễn, hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi kế hoạch năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi ngày 04/4/2001;

Căn cứ Thông tư 280/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh quy định mức giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá nước để phục vụ cho các mục đích không phải sản xuất lương thực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo Công văn số 14160/BTC-DN ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn trợ giá đối với đối tượng được miễn giá dịch vụ thủy lợi;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 04/TTr-SNN&PTNT ngày 08/01/2018 và Báo cáo thuyết minh số 05/BC-SNN&PTNT ngày 08/01/2018 (kèm theo ý kiến Sở Tài chính tại Công văn số 276/STC-NS ngày 05/02/2018),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt diện tích đất sản xuất nông nghiệp miễn, hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi kế hoạch năm 2018, như sau:

* Tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp miễn, hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi kế hoạch năm 2018: **86.741,96 hecta** (tăng so với diện tích được miễn thủy lợi phí năm 2017: 355,73ha), trong đó:

a) Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam: **49.984,61 hecta** (tăng so với diện tích được miễn thủy lợi phí năm 2017: 38,98ha), gồm:

- | | |
|--|-----------------|
| - Diện tích tưới chủ động hoàn toàn bằng trọng lực | : 31.040,80 ha. |
| - Diện tích tưới chủ động hoàn toàn bằng động lực | : 10.703,33 ha. |
| - Diện tích tưới chủ động một phần | : 147,42 ha. |
| - Diện tích cấp nước tạo nguồn bằng trọng lực | : 7.871,26 ha. |
| - Diện tích cấp nước tạo nguồn bằng động lực | : 221,80 ha. |

b) Các đơn vị quản lý thủy nông của các huyện, thị xã, thành phố: **36.757,35 hecta** (tăng so với diện tích được miễn thủy lợi phí năm 2017: 316,75ha), gồm:



- Diện tích tưới chủ động hoàn toàn bằng trọng lực : 13.676,27 ha.
- Diện tích tưới chủ động hoàn toàn bằng động lực : 13.590,50 ha.
- Diện tích tưới bằng động lực kết hợp trọng lực : 34,90 ha
- Diện tích tưới chủ động một phần bằng trọng lực kết hợp động lực: 1.362,63 ha.
- Diện tích sử dụng nước tạo nguồn bằng trọng lực : 2.943,43 ha.
- Diện tích sử dụng nước tạo nguồn bằng động lực : 5.149,72 ha.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về số liệu diện tích phê duyệt tại Điều 1 và triển khai thực hiện:

- Thông báo diện tích đất sản xuất nông nghiệp miễn, hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi kế hoạch năm 2018 theo từng biện pháp tưới (tưới chủ động hoàn toàn, chủ động một phần, tạo nguồn) cho các đơn vị địa phương.

- Kiểm tra, giám sát chi tiết hợp đồng của các địa phương, Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam đối với các đơn vị liên quan trong thực hiện tưới, tiêu phục vụ sản xuất, đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

- Chỉ đạo các địa phương và Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam phục vụ việc tưới, tiêu nước đúng thời vụ, đảm bảo yêu cầu sản xuất.

- Theo dõi các quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về thực hiện chuyển phí sang giá và Luật Thủy lợi để tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Xử lý tạm ứng kinh phí đã giao dự toán kinh phí miễn thu thủy lợi phí năm 2018 cho Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam và UBND các huyện, thị xã, thành phố tạm ứng kinh phí cho các đơn vị thủy nông cấp huyện để đảm bảo hoạt động bình thường theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 14160/BTC-DN ngày 20/10/2017.

b) Theo dõi các văn bản hướng dẫn cơ quan Trung ương tham mưu UBND tỉnh về đối tượng hỗ trợ, hình thức cấp phát và quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và thu hồi tạm ứng kinh phí theo quy định.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị quản lý thủy nông trực thuộc phối hợp với Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam thực hiện dịch vụ tưới, tiêu nước trên địa bàn, đảm bảo đúng hợp đồng và các quy định của Nhà nước; đồng thời, chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn, hợp tác xã nông nghiệp trong việc xác nhận chi tiết diện tích

tưới đến từng hộ và tạo mọi điều kiện để Công ty thực hiện tưới, quyết toán nguồn kinh phí sau khi có hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

4. Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam, các đơn vị thủy nông cấp huyện quản lý và sử dụng tiền ngân sách tạm ứng để thực hiện cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với diện tích phê duyệt tại điều 1 theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh và thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục cung cấp nước tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất đúng thời vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký././19

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ NN&PTNT, Bộ TC (b/c);
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN, KTTH.

E:\Le Dang Quang KTTH\Dropbox\cong van di\2018\tháng 2\07-2-2018 QĐ kế hoạch diện tích miễn giá thủy lợi.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trí Thanh